

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **728**/BC-UBND

*Đắk Nông, ngày 25 tháng 10 năm 2021*

## **BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng 9 tháng đầu năm; phương hướng nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2021**

### **I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH**

#### **1. Bối cảnh trong nước:**

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm của nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới được phục hồi. Các nền kinh tế lớn trên thế giới như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, EU dự báo đạt mức tăng trưởng khá nhờ nỗ lực tiêm vắc-xin và bơm các gói cứu trợ, kích thích tăng trưởng vào nền kinh tế. Thương mại toàn cầu tiếp tục phục hồi, giá cả hàng hóa thế giới có xu hướng tăng, lạm phát, rủi ro tài chính gia tăng ở một số nền kinh tế lớn, ảnh hưởng đến đầu tư, sản xuất và xuất nhập khẩu.

Trong nước, tiếp tục đà tăng trưởng của năm 2020, kinh tế vĩ mô nước ta tiếp tục ổn định, sản xuất kinh doanh những tháng đầu năm đạt được những kết quả khá. Tuy nhiên, dịch Covid-19 bùng phát từ cuối tháng 4 trên cả nước, đặc biệt là tại các trung tâm kinh tế của đất nước, đến nay vẫn diễn biến phức tạp, khó lường; bên cạnh đó, ảnh hưởng bất lợi của thời tiết (đặc biệt là ảnh hưởng của cơn bão số 5 tại các tỉnh miền Trung) đã đặt ra nhiều thách thức trong quản lý, điều hành, thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội.

Trước bối cảnh khó khăn đó, nhiệm vụ thực hiện mục tiêu kép “*Vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa tháo gỡ khó khăn, duy trì tăng trưởng kinh tế*” được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt. Các giải pháp phòng chống dịch được các bộ, ngành, địa phương đồng thuận thực hiện mạnh mẽ, đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả, với mục tiêu hàng đầu là chăm lo, bảo vệ sức khỏe và sinh mệnh của người dân, nỗ lực phấn đấu cao nhất để thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Dưới sự lãnh đạo của Đảng cùng với quyết tâm, đồng lòng của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân cả nước, tình hình kinh tế - xã hội nước ta 9 tháng năm 2021 tiếp tục phát triển ổn định và đạt những kết quả quan trọng. Nhìn chung, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, các cân đối lớn của nền kinh tế được đảm bảo, tiến độ thu ngân sách tích cực. Tuy nhiên, giải ngân vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước đạt thấp. Thu hút đầu tư nước ngoài sụt giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh, chi ngân sách trung ương phải tập trung cho công tác phòng, chống dịch.

## **2. Bối cảnh trong tỉnh:**

Trong bối cảnh tác động tiêu cực của đại dịch, đặc biệt là tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam từ cuối tháng 4/2021 đã trực tiếp ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, đặc biệt là ngành y tế tiếp triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh; chủ động xây dựng kịch bản, phương án, sẵn sàng ứng phó với mọi cấp độ của tình hình dịch bệnh. Đồng thời, có phương án đảm bảo an toàn cho sản xuất kinh doanh, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của năm 2021. Vì vậy, đã giữ vững được ổn định để các hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp trong tỉnh được diễn ra bình thường đến hết quý II/2021. Tuy nhiên, tình hình thời tiết diễn biến bất lợi (nắng hạn gay gắt vào những tháng đầu năm) làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

## **3. Đặc điểm, tình hình quý III/2021:**

Bước sang quý III/2021, tình hình dịch bệnh tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam tiếp tục diễn biến phức tạp và tỉnh ta đã ghi nhận ca dương tính đầu tiên vào ngày 09/7/2021, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt đời sống xã hội, sản xuất, kinh doanh bị đình trệ, các chuỗi cung ứng sản xuất và tiêu thụ hàng hóa bị đứt gãy. Đồng thời, thời tiết bước vào cao điểm mùa mưa, trên địa bàn tỉnh xảy ra mưa lớn kéo dài, đã tác động tiêu cực đến các ngành nông nghiệp, xây dựng. Trước bối cảnh nhiều khó khăn và thách thức, thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, đặc biệt là ngành y tế thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống, khống chế dịch bệnh, không để lây lan trong cộng đồng, đảm bảo tốt các điều kiện sinh hoạt của nhân dân trong các khu vực cách ly, giãn cách xã hội; triển khai tốt các nhiệm vụ, giải pháp duy trì và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Vì vậy, cơ bản đã kiểm soát được tình hình dịch bệnh, tiếp tục giữ vững được ổn định để các hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp trong tỉnh được diễn ra trong trạng thái bình thường mới.

## **II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA UBND TỈNH VÀ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

### **1. Công tác triển khai các chỉ đạo, chính sách của Trung ương và triển khai thực hiện những chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh:**

Tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành xây dựng, trình UBND tỉnh tham mưu Tỉnh ủy ban hành các Nghị quyết, Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Trên cơ sở đó, đã ban hành các văn bản chỉ đạo các đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chương trình nêu trên của Tỉnh ủy nhằm sớm đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương về các

nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, đồng thời gắn với phục hồi, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuẩn bị các nội dung trình Kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo chất lượng, thời gian đề ra.

Thành lập Tổ công tác đặc biệt thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 (tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/8/2021).

Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về giải pháp trong phòng chống dịch Covid-19; Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Thành lập Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh; ban hành Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ các thành viên Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch Covid-19.

## **2. Những chỉ đạo của UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong quý III/2021:**

Để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch năm năm 2021-2025, Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức các buổi làm việc trực tiếp với các sở, ban, ngành để nắm bắt tình hình và chỉ đạo triển khai cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp nhằm sớm khắc phục các khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả hoạt động của từng cơ quan, đơn vị trong thời gian tới.

Tập trung chỉ đạo, điều hành các hoạt động, nhiệm vụ nổi bật như: Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 và thu ngân sách nhà nước; xử lý các vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn các huyện, thành phố; chỉ đạo thực hiện các giải pháp khắc phục sự cố dự án Cơ sở hạ tầng kỹ thuật bên trong và bên ngoài hàng rào Khu công nghiệp Nhân Cơ và các vướng mắc của dự án điện gió trên địa bàn huyện Đăk Song; tiếp tục tăng cường quản lý, bảo vệ rừng và đẩy nhanh tiến độ công tác trồng rừng năm 2021; chỉ đạo tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm 2021 trên địa bàn tỉnh bảo đảm an toàn, đúng quy chế; chỉ đạo tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn giao thông; tổ chức thăm, tặng quà cho người có công nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn.

Ban hành Phương án đảm bảo lưu thông hành hóa phục vụ nhu cầu người dân trong tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh (tại Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 12/8/2021).

Chỉ đạo xây dựng phương án và chuẩn bị chu đáo các điều kiện cần thiết đón 403 công dân<sup>(1)</sup> tỉnh Đăk Nông từ các tỉnh, thành phố phía Nam có nguyện vọng cấp thiết trở về địa phương, đảm bảo an toàn. Chỉ đạo thành lập 70 cơ sở cách ly tập trung với tổng số giường tối đa có thể sử dụng là 7.321 giường bệnh<sup>(2)</sup>.

<sup>1</sup> Đợt 1: 203 công dân từ thành phố Hồ Chí Minh; Đợt 2: 200 công dân từ Đồng Nai, Bình Dương.

<sup>2</sup> Khu cách ly do quân sự/công an quản lý là 730 giường; khu cách ly do các huyện/thành phố quản lý là 6.591 giường.

Ban hành Kế hoạch số 583/KH-UBND ngày 23/8/2021 về việc hỗ trợ tiêu thụ nông sản trong tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai hiệu quả các giải pháp hỗ trợ tiêu thụ nông sản trong tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo các sở, ban, ngành chuẩn bị các nội dung trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 3 và Kỳ họp chuyên đề HĐND tỉnh Khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026 bảo đảm chất lượng, thời gian theo đúng kế hoạch.

Tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai hỗ trợ người dân khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, chế độ.

Chỉ đạo ngành nông nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp đồng bộ để cơ cấu lại ngành; hoàn thành tiến độ gieo trồng, thu hoạch; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sửa chữa các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp góp phần đảm bảo tưới; thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; công tác quản lý vật tư nông nghiệp, kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm.

Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND huyện Krông Nô xây dựng kế hoạch, phương án, tổ chức thành công buổi đối thoại với người dân về việc giải quyết tranh chấp đất đai với Công ty TNHH MTV Nam Nung.

### **3. Kết quả chỉ đạo, điều hành và tình hình thực hiện các chỉ đạo, điều hành của các sở, ngành và địa phương:**

Trong 9 tháng đầu năm 2021, các cấp, các ngành, địa phương đã tập trung triển khai thực hiện tốt các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh; huy động sự tham gia tích cực của cộng đồng, doanh nghiệp và nhân dân trong công tác hỗ trợ phòng, chống dịch<sup>3</sup>; xây dựng kế hoạch, phương án và chuẩn bị chu đáo các điều kiện cần thiết, tổ chức đón công dân của tỉnh từ các vùng dịch thuộc các tỉnh, thành phố phía Nam có nguyện vọng cấp thiết trở về địa phương, đảm bảo an toàn; triển khai hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời chỉ đạo triển khai tốt các nhiệm vụ giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

Xây dựng các Nghị Quyết, Chương trình của Tỉnh ủy, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của tỉnh.

<sup>3</sup> Như: tổ chức các gian hàng không đồng, ATM gạo không đồng, các bếp ăn phục vụ miễn phí cho các chốt kiểm soát dịch, các khu vực cách ly, giãn cách xã hội...

Xây dựng các Kế hoạch, Chương trình hành động của UBND tỉnh về phát triển ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021-2025.

Triển khai các kết luận, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh đồng thời phục hồi, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

Đã triển khai thực hiện và báo cáo kết quả công tác khắc phục những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, hạn chế theo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc trực tiếp với từng cơ quan, đơn vị.

### **III. KẾT QUẢ CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

#### **1. Về công tác phòng, chống, kiểm soát dịch, bảo vệ tính mạng và sức khỏe của nhân dân:**

Thực hiện Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch; Công điện số 1102/CĐ-TTg ngày 23/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch trên toàn quốc; UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục tổ chức thực hiện triệt để, quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống, kiểm soát dịch, bảo đảm các yêu cầu về y tế, lương thực, thực phẩm, dịch vụ thiết yếu và trật tự an toàn xã hội ở những khu vực cách ly, giãn cách xã hội. Huy động sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ của cả hệ thống chính trị; phát huy vai trò các cấp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân trên địa bàn trong công tác phòng, chống dịch, do đó tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh cơ bản được kiểm soát. Tính đến 30/9/2021, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 733 ca mắc Covid-19, trong đó có 339 ca đã được điều trị khỏi bệnh, 393 ca đang theo dõi, điều trị, 01 ca tử vong. Tuy nhiên, trước tình hình diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, đặc biệt là sự xuất hiện của các biến thể mới, nguy hiểm hơn, tiềm ẩn nguy cơ lây lan trong cộng đồng, do vậy Tỉnh ủy, UBND tỉnh thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các cấp, các ngành không được tự mãn với kết quả phòng, chống dịch; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, phải luôn sẵn sàng cho mọi tình huống có thể xảy ra.

Về tiêm chủng vắc xin: Đã tiếp nhận 142.213 liều vắc xin do Bộ Y tế cung cấp, đạt 16% (nhu cầu 890.000 liều cho 445.000 người dân từ 18 tuổi trở lên). Đã tiêm đạt 21,9% số người cần tiêm, trong đó: tiêm mũi 1 là 55.448 người và tiêm mũi 2 là 40.459 người, tỷ lệ bao phủ chung này còn thấp so với tổng thể đối tượng cần tiêm. Các đối tượng đã được tiêm tập trung chủ yếu ở các đối tượng ưu tiên theo Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ và hướng dẫn tại Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Hiện nay ngành Y tế đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai tiêm chủng theo kế hoạch được phê duyệt và số liệu vắc xin đã được Bộ Y tế cấp và đang tiếp tục nhận vắc xin đợt 7 để triển khai trong quý IV/2021.

## 2. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm:

Kết quả thực hiện 11 nhóm chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 (đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 11/12/2020), như sau:

- 08/11 nhóm chỉ tiêu đạt khá, tốt (*đạt từ 60% kế hoạch trở lên*), bao gồm: tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu ngân sách nhà nước; kết cấu hạ tầng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội; Y tế; Giáo dục; Văn hóa; Lao động và việc làm.

- 01/11 nhóm chỉ tiêu đạt thấp, cần tập trung phấn đấu quyết liệt để đạt kế hoạch đề ra là chỉ tiêu về môi trường (*Tỷ lệ che phủ rừng; Trồng mới rừng tập trung; Giảm số vụ và diện tích rừng bị phá*).

- 02/11 nhóm chỉ tiêu đánh giá vào cuối năm, bao gồm: giảm nghèo, nông thôn mới.

*(Chi tiết như Phụ lục I kèm theo)*

## 3. Về phát triển kinh tế:

Trong 9 tháng đầu năm, tình hình kinh tế nội tỉnh tiếp tục được duy trì ổn định, các lĩnh vực kinh tế cơ bản giữ được nhịp độ tăng trưởng, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định, các sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng so với cùng kỳ. Tình hình thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh được đảm bảo, đáp ứng nhu cầu của người dân, không có hiện tượng đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh, giá cả đầu vào, cung ứng, vận chuyển hàng hóa tăng nên một số mặt hàng thiết yếu, lương thực thực phẩm tăng nhẹ so với cùng kỳ.

**3.1. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP):** 9 tháng đầu năm ước đạt 12.334,3 tỷ đồng (tính theo giá so sánh năm 2010) đạt 60,3% kế hoạch (20.452 tỷ đồng); tốc độ tăng trưởng GRDP 9 tháng ước đạt 7,72%<sup>(4)</sup> cao hơn cùng kỳ (9 tháng đầu năm 2020 tăng trưởng đạt 6,58%). Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm theo giá hiện hành ước đạt 24.060,9 tỷ đồng. Trong đó:

- Khu vực 1: Nông, lâm nghiệp, thủy sản ước đạt 3.096,7 tỷ đồng (giá so sánh 2010) đạt 39,2% kế hoạch, tốc độ tăng trưởng ước đạt 5,32% so với cùng kỳ.

- Khu vực 2: Công nghiệp và xây dựng ước đạt 2.883,5 tỷ đồng (giá so sánh 2010) đạt 83,2% kế hoạch, tốc độ tăng trưởng ước đạt 25,91% so với cùng kỳ.

- Khu vực 3: Thương mại và dịch vụ ước đạt 5.714,3 tỷ đồng (giá so sánh 2010) đạt 70% kế hoạch, tốc độ tăng trưởng ước đạt 1,74% so với cùng kỳ.

- Thuế trừ trợ cấp sản phẩm: Ước đạt 639,6 tỷ đồng (giá so sánh 2010) đạt 69,7% kế hoạch, tốc độ tăng trưởng ước đạt 6,2% so với cùng kỳ.

**3.2. Công nghiệp:** UBND tỉnh tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển công nghiệp<sup>(5)</sup>, trong đó trọng tâm là các nhiệm vụ, giải

<sup>4</sup> Cao hơn dự kiến tăng trưởng năm 2021 (7,18%) 0,54 điểm %.

<sup>5</sup> Chỉ đạo xây dựng và tham mưu Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 19/8/2021 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

pháp hỗ trợ, giải quyết thúc đẩy triển khai hiệu quả các dự án trọng tâm, trọng điểm có sức lan toả đối với kinh tế - xã hội của tỉnh (như Alumin, điện phân nhôm, điện mặt trời, điện gió), phát triển sản phẩm công nghiệp có giá trị gia tăng cao, vì vậy sản xuất ngành công nghiệp cơ bản ổn định, đóng góp lớn vào tỷ trọng phát triển kinh tế của tỉnh.

Chỉ số sản xuất công nghiệp quý III/2021 ước tăng 8,41% so với cùng kỳ<sup>(6)</sup>. Lũy kế 9 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 10,65% so với cùng kỳ<sup>(7)</sup>. Nhìn chung những tháng đầu năm, hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh ổn định hơn so với cùng kỳ, do tình hình thị trường thế giới và trong nước dần ổn định sau dịch bệnh được kiểm soát. Nhà máy Cồn Đại Việt đi vào hoạt động ổn định, nhà máy thủy điện Đắk Sor 2 đi vào vận hành từ tháng 6, nhiều hệ thống điện mặt trời mái nhà được vận hành do vậy sản lượng điện sản xuất tăng đáng kể; hoạt động sản xuất, tiêu thụ alumin tại Nhà máy Alumin Nhân Cơ vẫn giữ được ổn định. Một số sản phẩm tăng so với cùng kỳ<sup>(8)</sup>.

Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của dịch bệnh nên một số doanh nghiệp gặp khó khăn trong vận chuyển, thu mua nguyên liệu sản xuất, thiếu hụt lao động, thị trường tiêu thụ giảm, hoạt động sản xuất tạm dừng, dẫn đến một số sản phẩm công nghiệp giảm<sup>(9)</sup> và dự kiến cuối năm không đạt kế hoạch đề ra.

Kết quả thực hiện các ngành công nghiệp, thương mại 9 tháng đầu năm 2021 như Phụ lục II kèm theo.

### **3.3. Nông nghiệp và nông thôn:**

#### **a) Trồng trọt:**

Vụ Đông Xuân 2020-2021: Tổng diện tích gieo trồng đạt 10.305,6 ha/10.192,4 ha KH, đạt 101,2% kế hoạch, nhiều hơn cùng kì năm trước 13,7 ha (năm trước đạt 10.291,9 ha); Tổng sản lượng đạt khoảng 96.124 tấn<sup>(10)</sup>, thấp hơn so với cùng kỳ năm trước 1.922 tấn (năm trước đạt khoảng 98.046 tấn). Nguyên nhân do thời tiết đầu vụ Đông xuân lạnh và kéo dài hơn cùng kỳ năm trước, đồng thời do tập quán canh tác nên tại một số địa phương người dân tiến hành xuống giống muộn.

<sup>6</sup> Trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 14,63%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,18%; Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 13,27%; Công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,12%.

<sup>7</sup> Trong đó: Công nghiệp khai khoáng giảm 7,34%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,3%; Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước tăng 18,57%; Công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 11,25%.

<sup>8</sup> Như: khí CO<sub>2</sub> ước đạt 4.870 tấn, tăng 51,8%; Gạch xây dựng ước đạt 175 triệu viên, tăng 4,8%; cốp công nghiệp ước đạt 7.773 tấn, tăng 88,8%; cà phê bột ước đạt 1.235 tấn, tăng 2%; chế biến cà phê nhân ước đạt 205.000 tấn, tăng 1,5%; mù cao su ước đạt 9.135 tấn, tăng 251%; điện thương phẩm ước đạt 177 triệu kWh, tăng 53,9%; điện sản xuất ước đạt 1.493 triệu kWh, tăng 39,4%; đá xẻ ốp lát ước đạt 538.000 m<sup>3</sup>, tăng 0,6%; Alumin ước đạt 548.000 tấn, tăng 10%.

<sup>9</sup> Như: Đá xây dựng ước đạt 645.000m<sup>3</sup>, giảm 25%; Ván ép từ gỗ ước đạt 36.990m<sup>3</sup>, giảm 5%; bàn, ghế, giường tủ bằng gỗ các loại ước đạt 62.068 sản phẩm, giảm 12%; tinh bột sắn ước đạt 17.222 tấn, giảm 7%; hạt điều nhân ước đạt 1.719 tấn, giảm 39,5%; đậu phụng, đậu nành sấy ước đạt 3.100 tấn, giảm 24,4%; thùng, bể chứa bằng kim loại, nhựa ước đạt 19.828 sản phẩm, giảm 38%.

<sup>10</sup> Trong đó cây lương thực có hạt đạt 42.908 tấn, rau củ quả các loại đạt 40.770 tấn.

Vụ Hè Thu đã gieo trồng được 55.864 ha/59.804 ha kế hoạch, đạt 93,4% kế hoạch, chậm hơn cùng kỳ năm trước 7.254 ha (*năm trước đạt 63.118 ha*); Diện tích gieo trồng một số cây trồng ngắn ngày không đạt kế hoạch đề ra<sup>(11)</sup>. Hiện nay, người dân tiến hành thu hoạch được 22.960 ha, đạt 41,1% kế hoạch, nhanh hơn cùng kỳ năm trước 1.790 ha (*năm trước đạt 21.170 ha*).

Vụ Thu Đông năm 2021: Tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh, người dân đang tiến hành gieo trồng được 8.593 ha/24.625 ha kế hoạch, đạt 34,9% kế hoạch, nhanh hơn cùng kỳ năm trước 5.423 ha (*năm trước đạt 3.170 ha*).

Diện tích trồng mới cây lâu năm đạt 3.146,5 ha<sup>(12)</sup>, nhanh hơn cùng kỳ năm trước 85,4 ha (*năm trước đạt 3.061,1 ha*). Dịch bệnh trên cây trồng không đáng kể, tỷ lệ gây hại thấp. Tuy nhiên do ảnh hưởng từ mùa mưa năm 2020, kết hợp với thời tiết khô hạn của mùa khô năm nay nên trên địa bàn tỉnh có khoảng 33 ha bị nhiễm bệnh<sup>(13)</sup>.

#### b) Chăn nuôi và thủy sản:

Trong 9 tháng đầu năm, tình hình chăn nuôi ổn định, đàn lợn, dê tăng mạnh do trong thời gian qua giá tăng, mang lại hiệu quả kinh tế cao nên người dân và doanh nghiệp đẩy mạnh chăn nuôi, tái đàn<sup>(14)</sup>. Do ảnh hưởng của dịch bệnh nên giá gia cầm giảm mạnh, người dân hạn chế mở rộng quy mô chăn nuôi nên tổng đàn giảm so với cùng kỳ<sup>(15)</sup>. Chăn nuôi trâu, bò chủ yếu có quy mô nhỏ lẻ, người chăn nuôi tận dụng nhân công, hiệu quả thấp nên người dân chưa đầu tư để phát triển đàn dẫn đến tổng đàn giảm so với cùng kỳ<sup>(16)</sup>.

Tình hình dịch bệnh trên vật nuôi: dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên địa bàn 16 xã của 07 huyện, thành phố (trừ huyện Krông Nô), với tổng số lợn mắc bệnh bị tiêu hủy là 907 con lợn/40.554,5 kg. Hiện có 06 xã thuộc 06 huyện<sup>(17)</sup> dịch bệnh chưa qua 21 ngày. Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò xảy ra tại 25 xã, thị trấn của 05 huyện<sup>(18)</sup> với tổng số bò mắc bệnh là 318 con (*trong đó đã chết và tiêu hủy 20 con/3.172kg*), đến nay đã triển khai tiêm được 18.322 liều vắc xin

<sup>11</sup> Ngô 23.803,3 ha GT/24.333,6 ha KH, đạt 97,8%; Sắn 6.908,5 GT ha/8.459 KH ha, đạt 81,7%; Lạc 1.266 ha GT/1.728 ha KH, đạt 73,3%; Đậu nành 1.567 ha GT/2.030 ha KH, đạt 77,2%; Chanh dây 1.258 ha GT/1.699 ha KH, đạt 74%. Nguyên nhân: i) do diện tích trồng xen trong các vườn cây công nghiệp giảm; ii) Do giá một số mặt hàng nông sản như hồ tiêu, cây ăn quả... đầu vụ Hè Thu có phần cao hơn mọi năm nên người dân có xu hướng chuyển đổi trồng những loại cây lâu năm khác có hiệu quả kinh tế cao hơn; iii) Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 gây thiếu nguồn giống (*nhập khẩu*) nên diện tích Chanh dây không đạt kế hoạch

<sup>12</sup> Cây Cà phê 1.080,2 ha; Cây Hồ tiêu 643,6 ha; Cây cao su 07 ha; Cây Điều 202 ha; Cây Mắc ca 130,2 ha; Cây ăn quả 1.083,5 ha. Chủ yếu là trồng xen canh, tái canh và chuyển đổi từ cây trồng khác.

<sup>13</sup> Chủ yếu tại huyện Đắk Song, trong đó có 15 ha nhiễm nhẹ, 11 ha nhiễm trung bình và 07 ha nhiễm nặng.

<sup>14</sup> Đàn lợn 358.523 con/272.718 con KH, đạt 131,46 % KH, tăng 108.523 con so với cùng kỳ năm 2020; Đàn dê 53.058/42.528 con KH, đạt 124,76 % KH, tăng 20.354 con so với cùng kỳ năm 2020. Chăn nuôi lợn đã hình thành chuỗi liên kết tạo đầu ra sản phẩm ổn định, hiệu quả kinh tế cao; mặt khác tỉnh Đắk Nông có lợi thế về diện tích đất nông nghiệp lớn, mật độ chăn nuôi còn thấp, giá đất nông nghiệp thấp so các khu vực lân cận, nên trong thời gian qua đã có nhiều nhà đầu tư đầu tư vào phát triển chăn nuôi lợn trên địa bàn tỉnh.

<sup>15</sup> Đàn gia cầm 2.529.411 con/3.285.235 KH, đạt 76,99% KH, giảm 41.000 con so với cùng kỳ năm 2020.

<sup>16</sup> Đàn đàn trâu 4.483 con/5.210 con KH, đạt 86,05 % KH, giảm 1.117 con so với cùng kỳ năm 2020; Đàn bò 30.490 con/32.860 con KH, đạt 92,79% KH, giảm 660 con so với cùng kỳ năm 2020.

<sup>17</sup> Xã Thuận Hạnh huyện Đắk Song; xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil; xã Đắk Sin, huyện Đắk R'lấp; xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong; xã Nam Dong, huyện Cư Jút và xã Đắk Nĩa, TP Gia Nghĩa.

<sup>18</sup> Gồm: Krông Nô, Đắk Glong, Đắk Rlấp, Đắk Mil và Cư Jút.



phòng bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò. Các ngành, các cấp đã kịp thời dẫn các địa phương triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống, không chế dịch bệnh trên vật nuôi, tiến hành công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng, không để dịch lây lan diện rộng<sup>(19)</sup>.

Về thủy sản: Trong 9 tháng đầu năm, tổng diện tích nuôi trồng đạt 1.800 ha/2.442 ha (đạt 73,71%), không tăng/giảm so với cùng kỳ; tổng sản lượng thủy sản 6.020 tấn/7.631 tấn KH (đạt 79,07%), tăng 484 tấn so với cùng kỳ, trong đó từ nuôi trồng thủy sản: 5.370 tấn và khai thác thủy sản đạt 650 tấn.

c) Lâm nghiệp: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 266 vụ phá rừng<sup>(20)</sup>, giảm 65 vụ (giảm 19,6%), gây thiệt hại hơn 66,8 ha rừng, giảm 19,8 ha (giảm 22,9%). Vào đầu mùa mưa, các địa phương cùng các ngành cũng đã tích cực đẩy nhanh công tác trồng rừng, đến nay đã trồng được 919,94 ha<sup>(21)</sup>, đạt 91,9% kế hoạch HĐND tỉnh giao. Khoanh nuôi tái sinh tự nhiên 10 ha. Chỉ đạo xây dựng và tham mưu Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 19/8/2021 của Tỉnh ủy về quản lý, bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững; nâng cao tỉ lệ che phủ rừng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tỷ lệ che phủ rừng toàn tỉnh đạt 38,06%.

d) Nông thôn mới: Quyết định công nhận thêm 07 xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020<sup>(22)</sup>. Lũy kế, toàn tỉnh có 29/60 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 48,33%; bình quân mỗi xã đạt gần 16 tiêu chí và không còn xã nào dưới 10 tiêu chí<sup>(23)</sup>. Riêng thành phố Gia Nghĩa đã hoàn thiện hồ sơ báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020 (Báo cáo số 309/BC-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh).

e) Hỗ trợ nông dân tiêu thụ nông sản trong điều kiện bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh: Để chủ động, kịp thời tháo gỡ những khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, Hợp tác xã bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 583/KH-UBND ngày 23/8/2021 hỗ trợ tiêu thụ nông sản trong tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai hiệu quả các giải pháp hỗ trợ tiêu thụ nông sản trong tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thành lập Tổ công tác hỗ trợ, kết nối

<sup>19</sup> Triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, vật nuôi (15.640/15.640 liều vắc xin Đại chó, mèo; 20.295/20.295 liều vắc xin Lở mồm long móng (đợt 1/2021); 4.050 liều vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò; 3.500 liều Dịch tả lợn; 3.500 liều Tụ huyết trùng lợn); tổ chức 03 đợt tổng tiêu độc khử trùng trên địa bàn toàn tỉnh (5.900 lít hóa chất); các địa phương phối hợp kiểm soát chặt chẽ việc mua, bán, vận chuyển lợn tại địa bàn và tăng cường tuyên truyền, vận động các hộ chăn nuôi chủ động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học; Thực hiện lấy mẫu giám sát sự lưu hành của vi rút cúm gia cầm, kết quả cho thấy 08 mẫu gộp đều âm tính với vi rút H5N1 và H5N6 và chưa phát hiện có sự lưu hành của vi rút Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh; Cấp phát 200 tờ áp phích và 7.000 tờ rơi; ...

<sup>20</sup> Phá rừng xảy ra tại các huyện: Đắk G'long (189 vụ/53,9974 ha); Đắk Song (49 vụ/6,9644 ha); Tuy Đức (16 vụ/3,0981 ha); Krông Nô (06 vụ/1,9328 ha); Đắk R'lấp (01 vụ/0,0056 ha); thành phố Gia Nghĩa (05 vụ/0,8024 ha).

<sup>21</sup> Trong đó: rừng tập trung 484,7 ha; nông lâm kết hợp 334,3 ha; cây phân tán quy đồng đặc 100,94 ha.

<sup>22</sup> Gồm có: xã Ea Pô, Cư K'Nia, huyện Cư Jút; xã Đắk Lao, Đắk Rla, huyện Đắk Mil; xã Thuận HàM huyện Đắk Song; xã Quảng Khê, huyện Đắk G'long; xã Đắk Sôr, huyện Krông Nô đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

<sup>23</sup> Trong đó: Đạt từ 15-18 tiêu chí có 9 xã chiếm 15%; Đạt từ 10-14 tiêu chí có 22 xã chiếm 36,7%.

tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh. Kết quả bình quân mỗi đại lý/chủ vựa kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản cho người dân trung bình từ 150-300 tấn hàng/tháng. Hỗ trợ 07 sản phẩm OCOP<sup>(24)</sup> của tỉnh tham gia sàn thương mại điện tử của hệ thống OCOP toàn quốc. Tổ hỗ trợ của tỉnh đã trực tiếp tổ chức kết nối, hỗ trợ tiêu thụ nông sản cho nông dân trên địa bàn<sup>(25)</sup>; Thiết lập được các đầu mối cung cấp thông tin các nhà vườn, đại lý, cơ sở thu mua; hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp, và các kênh thu mua nông sản các tỉnh, thành khác.

Kết quả thực hiện các ngành sản xuất nông nghiệp 9 tháng đầu năm 2021 như Phụ lục III kèm theo.

### **3.4. Thương mại, dịch vụ và du lịch:**

a) Thương mại: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 9 tháng đầu năm ước đạt 12.087 tỷ đồng, tăng 4,8% so với cùng kỳ, đạt 68,2% kế hoạch. Trong đó: Thương mại ước đạt 10.540 tỷ đồng, tăng 7,2%; Dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 1.140 tỷ đồng, giảm 10%; du lịch ước đạt 0,25 tỷ đồng, giảm 4,2%; dịch vụ ước đạt 406 tỷ đồng, giảm 5,5%.

b) Chỉ số giá tiêu dùng (CPI): Nhìn chung, giá cả các mặt hàng đều tương đối ổn định và tăng nhẹ so với cùng kỳ và tăng hầu hết ở các nhóm hàng hóa thiết yếu. Bình quân 9 tháng năm 2021, CPI tăng 2,14% so với bình quân cùng kỳ, trong đó tăng cao nhất là nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng (tăng 6,67,2%), nhóm giao thông (tăng 6,61%), nhóm hàng hóa và dịch vụ khác (tăng 2,93%).

#### **c) Xuất, nhập khẩu:**

Kim ngạch xuất khẩu 9 tháng ước đạt 712 triệu USD, tăng 3,7% so với cùng kỳ và đạt 60,9% so với kế hoạch. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu tăng so với cùng kỳ<sup>(26)</sup>.

<sup>24</sup> Gồm: i) Gạo ST 24 của HTX lúa gạo Buôn Choah; ii) Cà phê Đắk Đam của HTX Nông nghiệp Công Bằng Thuận An; iii) Cà phê Tin True của HTX Tin true Coffee; iv) Ca cao bột Hương Quê Đắk Nông của Công ty TNHH MTV cà phê Hương Quê Đắk Nông; v) Mắc ca Thịnh Phát của Công ty XNK Sachi Thịnh Phát; vi) Bơ sáp VietGap của hộ gia đình Hồ Văn Hoan; vii) Nấm Đông trùng hạ thảo của hộ gia đình Trần Văn Hồi. Mới kích hoạt các sản phẩm trên sàn thương mại điện tử của hệ thống OCOP toàn quốc, nên chưa có đơn hàng.

<sup>25</sup> Cụ thể: i) Hỗ trợ, hướng dẫn Công ty Vinasoy các thủ tục thu mua 50 tấn đậu nành HTX sản xuất đậu nành xã Nam Dong, huyện Cư Jút. Phối hợp Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Krông Nô tổ chức kết nối, tiêu thụ 100 tấn lúa gạo các hộ nông dân tại xã Nam Đ'Nir, huyện Krông Nô. iii) Hỗ trợ tiêu thụ 8.000 con gà (khoảng 18,5 tấn) tại huyện Đắk Song; kết nối HTX nông nghiệp công nghệ cao Đắk Ha, Đắk Glong thu mua: Cải củ, Su su, Bắp sù, Cà tím, Đậu ve, Khoai môn với sản lượng khoảng 10 tấn/ngày; kết nối cung cấp thông tin cho Công ty Hương Cao Nguyên thu mua tại các vựa, HTX hơn 500 tấn rau củ các loại; hỗ trợ, hướng dẫn cung cấp thông tin xe luồng xanh vận chuyển 10 tấn sầu riêng cho hộ dân nhà Hoàng Thị Lệ chuyên thu mua, kinh doanh sầu riêng tại xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức vận chuyển tiêu thụ tại tỉnh Bình Dương; hỗ trợ kết nối xe luồng xanh cho HTX Bơ núi lửa tại xã Quảng Phú, huyện Krông Nô vận chuyển 20 tấn Bơ; kết nối thương lái thu mua 35 tấn sầu riêng cho Hộ sản xuất Trần Thị Thanh tại xã Nam Đ'Nir, huyện Krông Nô; cung cấp thông tin cho Công ty Xuất nhập khẩu tại Hà Nội thực hiện thu mua rau củ, quả các loại trên địa bàn tỉnh. iv) Hỗ trợ tiêu thụ 35 tấn Nhãn, 40 tấn rau, củ, 10 tấn bơ Booth tại huyện Đắk Song, 3 tấn Cam tại huyện Cư Jút, 3 tấn thanh long tại xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, 30 tấn khoai sọ của hộ gia đình Chị Hà tại xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil. Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Cư Jut hỗ trợ tiêu thụ 4.000 con (12 tấn) gà thịt của trang trại Quốc Tâm tại thị trấn Ea Tling (trong vùng dịch Covid-19 đang thực hiện dân cách theo Chỉ thị 16); kết nối các nhà thu mua 10 tấn rau, củ của HTX Dano Farm tại xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong cho các đơn vị thu mua tại tỉnh Bình Phước, hơn 150 tấn nông sản cho các tổ chức từ thiện hỗ trợ vùng ảnh hưởng dịch Covid 19 trong và ngoài tỉnh như tỉnh Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh. v) Kết nối với Tổ hỗ trợ 970 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, phối hợp Bưu điện tỉnh hỗ trợ tiêu thụ hơn 04 tấn Măng cụt của Trang trại Gia Ân tại xã Đắk Nĩa, thành phố Gia Nghĩa. Kết nối, phối hợp thực hiện hơn 200 combo nông sản tại các tỉnh Bình Phước, thành phố Hồ Chí Minh.

<sup>26</sup> Như: Tiêu đen ước đạt 102 triệu USD; cà phê ước đạt 113 triệu USD; ván ép đạt 10,4 triệu USD; đậu phộng sấy ước đạt 0,9 triệu USD; sản phẩm Alumin ước đạt 166,9 triệu USD; các sản phẩm khác ước đạt 180 triệu USD. Riêng mặt hàng Điều nhân ước đạt 166 triệu USD, giảm 44,7%.

Kim ngạch nhập khẩu 9 tháng ước đạt 408,5 triệu USD, tăng 141,1% so với cùng kỳ, đạt 185,7% kế hoạch (kế hoạch 220 triệu USD). Hầu hết các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu đều tăng<sup>(27)</sup>. Nguyên nhân, do các doanh nghiệp tăng cường nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ các dự án điện gió, điện mặt trời trên địa bàn tỉnh.

d) Vận tải hành khách và hàng hóa:

Hoạt động vận tải phát triển cả về số lượng lẫn đầu phương tiện, cơ bản đáp ứng được nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của Nhân dân. Toàn tỉnh hiện có 44 đơn vị kinh doanh vận tải (18 hợp tác xã và 26 doanh nghiệp) với tổng số tuyến vận tải hành khách cố định đang hoạt động là 154 tuyến (05 tuyến nội tỉnh; 149 tuyến liên tỉnh đi đến 37 tỉnh thành trong cả nước); tổng số phương tiện đang hoạt động là 3.630 xe<sup>(28)</sup>; có 05 tuyến xe buýt đang khai thác, có 06 đơn vị kinh doanh hoạt động vận tải xe taxi với tổng số xe hoạt động là 320 xe.

Trong 09 tháng đầu năm 2021, khối lượng hành khách vận chuyển là 1.988.950 hành khách, giảm 35,6% so với cùng kỳ; sản lượng hành khách luân chuyển là 315.954.350 HK.Km, giảm 26,5% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hóa vận chuyển là 2.414.120 Tấn, tăng 12,9% so với cùng kỳ; sản lượng hàng hóa luân chuyển là 284.536.300 Tấn.Km, tăng 13,2% so với cùng kỳ.

e) Du lịch: Trong 9 tháng, dịch bệnh bùng phát và lan rộng trên hầu hết các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Để kịp thời khoanh vùng, ngăn chặn dịch bệnh lây lan trên diện rộng, Tỉnh ủy và UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống, kiểm soát dịch đã ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh, một số cơ sở kinh doanh du lịch đã tạm ngưng phục vụ khách. Vì vậy, lượt khách đến tham quan du lịch trên địa bàn tỉnh giảm mạnh. Tổng lượt khách du lịch Quý III ước đạt 2.850 lượt khách, lũy kế 9 tháng đầu năm ước đạt 119.850 lượt, giảm 37,2% so với cùng kỳ<sup>(29)</sup>.

### 3.5. Đầu tư phát triển:

a) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 9 tháng đầu năm ước đạt 12.800 tỷ đồng, đạt 80% kế hoạch (kế hoạch 2021 là 16.000 tỷ đồng).

b) Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2021 là: 2.116,786 tỷ đồng<sup>(30)</sup>. Đến ngày 30/9/2021, đã thực hiện giải ngân được 1.416,213 tỷ đồng/2.116,786 tỷ đồng, đạt 66,9%, cao hơn 16,7% so với cùng kỳ (tỷ lệ giải ngân đến ngày 30/9/2020 đạt 50,2%); trong đó giải ngân kế hoạch vốn giao năm 2021 là 1.305,952 tỷ đồng /1.944,519 tỷ đồng, đạt 67,2%; giải ngân kế hoạch vốn kéo dài từ các năm trước chuyển sang là: 110,262 tỷ đồng/172,267 tỷ đồng, đạt 64%. Sau khi UBND tỉnh thành lập Tô công tác đặc biệt thúc đẩy tiến

<sup>27</sup> Như: Điều nguyên liệu đạt 105,9 triệu USD, Tiêu đen ước đạt 23,8 triệu USD; máy móc thiết bị, phụ tùng đạt 177 triệu USD; các sản phẩm khác đạt 101,8 triệu USD.

<sup>28</sup> gồm 162 xe tuyến cố định, 356 xe hợp đồng, 125 xe đầu kéo, 2.987 xe tải

<sup>29</sup> Trong đó khách quốc tế ước đạt 660 lượt khách, giảm 80,3% so với cùng kỳ.

<sup>30</sup> Trong đó: Kế hoạch vốn giao năm 2021 là: 1.944,519 tỷ đồng (Nguồn Ngân sách Trung ương là 785,99 tỷ đồng; Nguồn NSDP được giao năm 2021 là 822,316 tỷ đồng; ODA là: 336,213 tỷ đồng). Kế hoạch vốn các năm trước chuyển sang năm 2021 là: 172,267 tỷ đồng.

độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021, tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước được cải thiện đáng kể và đạt chỉ tiêu đề ra (đến hết tháng 9 đạt tỷ lệ giải ngân trên 60%).

c) Nguồn viện trợ phi chính phủ (NGO): Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 15 tổ chức đã được cấp phép hoạt động, trong đó có 4 tổ chức đang triển khai thực hiện các chương trình, dự án<sup>(31)</sup>. Trong 9 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã thực hiện quy trình tiếp nhận 03 dự án NGO mới, với tổng số vốn viện trợ là 2.172.899 USD, tương đương 69.831.628.170 đồng. Các dự án do các tổ chức NGO triển khai trên đại bàn tỉnh trong thời gian qua tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và những cam kết giữa các tổ chức NGO với địa phương, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

d) Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Trong 9 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh không có thêm dự án FDI; tổng số dự án FDI đang hoạt động trên địa bàn tỉnh hiện nay là 11 dự án với tổng mức đầu tư đăng ký là 227,1 triệu USD. Trong 9 tháng đầu năm các doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh vẫn hoạt động ổn định, chấp hành các quy định của pháp luật.

e) Thu hút và xúc tiến đầu tư:

- Trong 9 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương đối với 16 dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước<sup>(32)</sup>, với tổng mức đầu tư đăng ký là 2.681 tỷ đồng. Xem xét giải quyết đề xuất của 27 nhà đầu tư; hỗ trợ hướng dẫn thủ tục hồ sơ dự án cho 06 doanh nghiệp và hỗ trợ giới thiệu địa điểm đầu tư cho 03 doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Hỗ trợ, tư vấn thực hiện miễn phí cho 32 doanh nghiệp các thủ tục hành chính liên quan như: thành lập doanh nghiệp, xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, quảng bá thương hiệu, sản phẩm, dịch vụ, kết nối thị trường, kết nối tín dụng, hỗ trợ phát triển các chuỗi giá trị nông sản....

Tổ chức buổi làm việc giữa lãnh đạo UBND tỉnh với Công ty cổ phần tập đoàn Đầu tư Việt Phương đến tìm hiểu để đầu tư một số dự án trên địa bàn tỉnh như: Dự án tổ hợp bê xít - alumin - nhôm tại huyện Đắk Glong; dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nhân Cơ 2 tại huyện Đắk R'lấp; dự án năng lượng tái tạo tại các huyện Đắk Song, Tuy Đức.

Cung cấp thông tin, hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh, cơ hội đầu tư của tỉnh Đắk Nông theo đề xuất của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện cuốn Guige về tiềm năng thế mạnh, cơ hội đầu tư của 63 tỉnh, thành phố tại Việt Nam.

<sup>31</sup> Gồm có: Tổ chức Actinon Aid Việt Nam (AAV): Dự án sinh kế bền vững cho nhóm nông dân nghèo tại huyện Krông Nông giai đoạn 2018-2022; Tổ chức Maison Chance (Pháp): Dự án Trung tâm bảo trợ xã hội tại xã Đắk Sôr, huyện Krông Nông; Tổ chức Tâm nhìn thế giới (World Vision): Chương trình phát triển vùng tại huyện Đắk R'lấp giai đoạn 2017-2022; Tổ chức Room to Read (RtR): Chương trình thư viện thân thiện trường tiểu học trên đại bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2019-2022.

<sup>32</sup> Gồm: 11 dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, 01 dự án thuộc lĩnh vực y tế, 01 dự án thuộc lĩnh vực hạ tầng, 01 dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp, 01 dự án thuộc lĩnh vực giáo dục.

### 3.6. Tài chính, thu chi ngân sách:

a) Ngân hàng: Tổng nguồn vốn huy động đến 30/9/2021 ước đạt 12.767 tỷ đồng, tăng 202 tỷ đồng (1,61%) so với Quý II/2021, tăng 2.445 tỷ đồng (23,68%) so với đầu năm, tăng trưởng cao hơn cùng kỳ 6,48%<sup>(33)</sup>. Tổng dư nợ cho vay ước đạt 32.427 tỷ đồng, tăng 810 tỷ đồng (2,56%) so với đầu Quý II/2021, tăng 2.197 tỷ đồng (7,27%) so với đầu năm, tăng trưởng cao hơn so với mức tăng cùng kỳ năm 2020 (3,07%). Mặc dù các tổ chức tín dụng trên địa bàn thường xuyên chú trọng và tăng cường triển khai các biện pháp thu hồi nợ đến hạn, xử lý nợ xấu bằng nhiều hình thức, tuy nhiên do ảnh hưởng của nhiều yếu tố khách quan như dịch bệnh, giá các mặt hàng cả nông chủ lực vẫn giữ ở mức thấp kéo dài dẫn đến tỷ lệ nợ xấu tăng; đến 30/9/2021, tổng nợ xấu khoản 895 tỷ đồng, chiếm 2,76% tổng dư nợ, tăng 481 tỷ đồng so với đầu năm.

Ngoài ra, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các chương trình, chính sách lãi suất linh động theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng, góp phần hỗ trợ khách hàng trong bối cảnh khó khăn do dịch bệnh<sup>(34)</sup>. Một số tổ chức tín dụng đã thực hiện giảm lãi suất cho vay của các khách hàng hiện hữu từ 0,2-0,75%/năm và triển khai các chương trình cho vay với lãi suất ưu đãi để đồng hành cùng khách hàng trong bối cảnh dịch bệnh với lãi suất thấp hơn lên đến 2,5%/năm.

Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt và thanh toán dịch vụ công tiếp tục được ngành Ngân hàng trên địa bàn phát triển tích cực, khối lượng và giá trị giao dịch tăng mạnh góp phần tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 75 ATM và 233 máy POS đang hoạt động. Số đơn vị trả lương qua tài khoản đến nay là 931 đơn vị, trong đó có 846 đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

#### b) Thu, chi ngân sách:

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 09 tháng đầu năm là 2.482,742 tỷ đồng, đạt 90% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và tăng 39% so với cùng kỳ<sup>(35)</sup>. Nhìn chung, thu ngân sách nhà nước đạt tiến độ đề ra và tăng so với thực hiện cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, với tình hình dịch bệnh diễn biến ngày càng phức tạp, cùng với việc thực hiện giãn cách xã hội dẫn đến việc sản xuất, kinh doanh của phần lớn các doanh nghiệp trên địa bàn bị ngưng trệ, gặp không ít khó khăn. Tốc độ tăng thu ngân sách tuy có tăng nhưng chưa thật sự bền vững và chủ yếu xuất phát từ thuế phát sinh đột biến của một số doanh nghiệp.

<sup>33</sup> Trong đó, nguồn vốn huy động trên 12 tháng ước đạt 2.980 tỷ đồng, chiếm 23,34% tổng nguồn vốn huy động, tăng 277 tỷ đồng (10,25%) so với quý trước, tăng 632 tỷ đồng (26,06%) so với đầu năm, nguồn vốn này đã giúp các TCTD trên địa bàn ổn định nguồn cho vay trung dài hạn, kịp thời cung ứng vốn đầu tư cho các dự án trung dài hạn của địa phương.

<sup>34</sup> Miễn, giảm lãi vay cho 13 khách hàng, tổng dư nợ đã được miễn, giảm lãi là 70 tỷ đồng, số lãi được miễn, giảm là 100 triệu đồng; Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ cho 1.145 khách hàng, tổng dư nợ đã được cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ vay là 400 tỷ đồng.

<sup>35</sup> Trong đó: Thu nội địa là 1.921,646 tỷ đồng; Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu là 550,340 tỷ đồng.

Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 09 tháng đầu năm 2021 là 5.179,728 tỷ đồng<sup>(36)</sup>, đạt 73% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, thấp hơn so với cùng kỳ năm trước là 5%. Nhìn chung, chi ngân sách địa phương được phân bổ đảm bảo thời gian theo quy định; kiểm soát chặt chẽ các khoản chi thường xuyên; đáp ứng kịp thời cho các nhiệm vụ an ninh - quốc phòng, an sinh xã hội của địa phương, đặc biệt là công tác phòng, chống và hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

### **3.7. Doanh nghiệp và cải thiện môi trường kinh doanh:**

a) Phát triển doanh nghiệp: 9 tháng năm 2021 có 430 đơn vị đăng ký thành lập mới (trong đó có 202 doanh nghiệp và 128 đơn vị trực thuộc), giảm 19,3% so với cùng kỳ, với tổng số vốn đăng ký là 4.377,9 tỷ đồng, giảm 51,5% so với cùng kỳ; có 52 doanh nghiệp giải thể, giảm 31,5% so với cùng kỳ; 70 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giảm 6,6% so với cùng kỳ. Nguyên nhân, do ảnh hưởng của dịch bệnh và thực hiện giãn cách xã hội tại một số địa phương nên dẫn đến số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới giảm so với cùng kỳ.

b) Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh:

Với tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; triển khai các giải pháp hỗ trợ về thị trường, lao động, thuế theo tinh thần chung của Trung ương; chỉ đạo các Ngân hàng, các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh thường xuyên bám sát tình hình thực tế, ưu tiên các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi đại dịch và mở rộng cho vay mới nhằm hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn, quyết tâm thực hiện mục tiêu kép vừa quyết liệt phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư<sup>(37)</sup>, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, các đơn vị được giao làm chủ đầu tư tăng cường thực hiện đấu thầu qua mạng đối với các gói thầu thực hiện theo hình thức đấu thầu rộng rãi nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tham dự thầu phù hợp với tình hình dịch bệnh đang diễn biến rất phức tạp, nhiều địa phương thực hiện giãn cách theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

### **3.8. Đô thị, xây dựng và kết cấu hạ tầng:**

a) Đô thị: Công tác quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn tỉnh từng bước đi vào nề nếp, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, nhất là trong quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình... UBND các huyện, thành phố điều chỉnh quy hoạch chung đô thị nhằm đạt các tiêu chuẩn, điều kiện để triển khai nâng cấp đô thị trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, tỷ lệ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh đạt 28%.

<sup>36</sup> Bao gồm: Chi đầu tư phát triển là 2.065,697 tỷ đồng; Chi thường xuyên 3.111,903 tỷ đồng; Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính 1 tỷ đồng.

<sup>37</sup> Tại Công văn số 5680/BKHĐT-QLĐT ngày 26/8/2021 về việc tăng cường tổ chức đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong tình hình dịch bệnh

#### b) Kết cấu hạ tầng:

Về triển khai khu công nghiệp Nhân Cơ 2: Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương cho Công ty Cổ phần Capella Quảng Nam lập hồ sơ đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư khu công nghiệp Nhân Cơ 2 tại Kết luận số 142-KL/TU ngày 23/6/2021. Hiện tại, Công ty Cổ phần Capella Quảng Nam đã nộp hồ sơ dự án cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

Chỉ đạo xây dựng và tham mưu Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 19/8/2021 về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Trong 09 tháng đầu năm, toàn tỉnh đầu tư được 62km đường, trong đó đầu tư cải tạo 36km, nhựa hoá và bê tông hoá 26km, nâng tỷ lệ nhựa hoá đường toàn tỉnh từ 65% lên 65,6%. Hiện nay đã cải tạo, nâng cấp hoàn thành 12km Tỉnh lộ 1 và 04km Tỉnh lộ 5, nâng tỷ lệ đường Tỉnh đạt quy mô 2 làn xe từ 19% lên 26%.

Hạ tầng lưới điện trên địa bàn tỉnh được đầu tư, cải tạo nâng cấp, mở rộng nhằm đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn cho nhu cầu hoạt động sản xuất và sinh hoạt, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng tại địa phương. Tỷ lệ số thôn, buôn có lưới điện quốc gia đạt 100%; tỷ lệ số hộ sử dụng điện đạt 99%.

Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 46 chợ đang hoạt động được phân bố trên 42 xã, phường và thị trấn (còn lại 29 xã, phường chưa có chợ); 01 Trung tâm thương mại tại huyện Đắk R'lấp; 01 Siêu thị hạng III tại thành phố Gia Nghĩa; 01 trung tâm phức hợp tại huyện Cư Jút.

#### **4. Về phát triển văn hóa - xã hội**

Do ảnh hưởng của dịch bệnh nên hầu hết các hoạt động văn hóa, văn nghệ trên địa bàn tỉnh phải tạm dừng. Các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện các chính sách về an sinh xã hội, đặc biệt là hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch. Huy động sự vào cuộc và tham gia tích cực của các tổ chức, cá nhân trong công tác hỗ trợ phòng chống dịch, hỗ trợ người dân tại các khu vực cách ly, giãn cách xã hội.

##### **4.1. Văn hóa:**

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn và các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, đảm bảo phù hợp với công tác phòng chống dịch<sup>(38)</sup>.

Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc tiếp tục được chú trọng; qua đó, đã thực hiện được 02 cuộc trưng bày với hơn 290 hình ảnh, hiện vật, 120 sản phẩm công, nông nghiệp về những thành tựu kinh tế - xã hội của tỉnh; Hướng dẫn, thuyết minh phục vụ 950 lượt khách đến tham quan nhà

<sup>38</sup> Tổ chức 38 buổi biểu diễn văn nghệ, chiếu phim phục vụ cơ sở và 13 chương trình văn nghệ phục vụ các sự kiện chính trị trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa.

Triển lãm Âm thanh và Tượng đài N'Trang Long. Hoàn thiện bản đồ, bản vẽ Di tích lịch sử Đồn Đạo Trung, huyện Đăk Song; Nghiên cứu, xây dựng hồ sơ lý lịch cho 16.789 hiện vật<sup>(39)</sup> trong bộ sưu tập hiện vật khai quật được tại hang động núi lửa Krông Nô; 233 hiện vật do nhà sưu tập hiện vật Nguyễn Ngọc Ân và các nhà sưu tập tư nhân tỉnh Bình Thuận hiến tặng và 31 hiện vật văn hóa dân tộc năm sưu tầm 2021; triển khai khai quật khẩn cấp di chỉ khảo cổ học tại hai địa điểm Quảng Hà thuộc thôn Quảng Hà, xã Năm N'Đir, huyện Krông Nô, qua đó đã thu thập được là 6.493 hiện vật.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”: Tiếp tục được triển khai rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở, được các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng và đạt được những kết quả quan trọng. Đến nay, có 115.067/135.692 hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 84,80%; có 606/713 thôn, bon, buôn, tổ dân phố được công nhận thôn văn hóa đạt tỷ lệ 84,99%; có 801/866 cơ quan đơn vị đạt văn hóa, đạt tỷ lệ 92,50%; có 37/71 xã văn hoá nông thôn mới, phường, thị trấn văn minh đô thị đạt tỷ lệ 52,11%.

**4.2. Thể dục và thể thao:** Tổ chức Lễ phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và Giải việt dã tỉnh Đăk Nông lần thứ XV năm 2021<sup>(40)</sup>; giải Quần vợt Vô địch đồng đội Quốc gia - Đăk Nông năm 2021. Thành lập các Đoàn vận động viên tham gia 05 giải thể thao khu vực và toàn quốc, kết quả đạt 10 huy chương các loại (03HCV, 03 HCB và 04 HCD).

#### **4.3. Giáo dục và đào tạo:**

Trong 9 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo ngành Giáo dục triển khai các giải pháp để vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa thực hiện hoàn thành nhiệm vụ giáo dục năm học 2020-2021 đảm bảo mục tiêu chất lượng, hiệu quả. Tập trung chỉ đạo, tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2021 trên địa bàn tỉnh (kết quả tốt nghiệp THPT năm 2021 tỉnh đạt 97,14%). Triển khai hiệu quả việc tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2021-2020 theo Kế hoạch. Hoàn thành công tác lựa chọn sách giáo khoa dành cho lớp 2, lớp 6 sử dụng trong các cơ sở giáo dục năm học 2021-2022. Triển khai tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và chuẩn bị cơ sở vật chất để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới ở các năm học tiếp theo. Tổ chức thành công Hội khỏe Phù đồng tỉnh lần thứ IX năm 2021.

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo ngành Giáo dục tổ chức khai giảng năm học mới phù hợp với tình hình dịch bệnh, tạo không khí phấn khởi, động viên, chia sẻ với học sinh, giáo viên hoàn thành nhiệm vụ được giao; chủ động triển khai kế hoạch năm học 2021 - 2022 một cách linh hoạt, phù hợp với tình hình phòng, chống dịch. Để đảm bảo tiến độ và chất lượng dạy và học trong tình hình

<sup>39</sup> mảnh tước, mảnh gốm, xương động vật, vỏ ốc, nhuyễn thể khác, thổ Hoàng, mũi tên đồng, ốc- nhuyễn thể

<sup>40</sup> Tham gia Lễ phát động có hơn 2.000 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác tại các Sở, ban, ngành và nhân dân Phường Nghĩa Đức và Nghĩa Trung. Đối với giải Việt dã, thu hút gần 200 vận động viên đến từ 05 huyện, thành phố và 14 Sở, ban, ngành tham gia tranh tài.



dịch bệnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo triển khai dạy và học trực tuyến; đồng thời hỗ trợ các học sinh gặp khó khăn về trang thiết bị, máy móc nhằm bảo đảm điều kiện để học trực tuyến; đổi mới phương thức dạy học giúp trẻ em, học sinh hứng thú học tập, chấp hành giãn cách, giảm căng thẳng trong thời gian giãn cách xã hội.

Đến nay, đã kiểm tra công nhận thêm 08 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 80% kế hoạch. Lũy kế có 165/327 trường công lập đạt chuẩn quốc gia.

**4.4. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân:** Tổng số bệnh nhân đến khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh là 567.451 lượt<sup>(41)</sup> giảm 8,98% so với cùng kỳ năm 2020; tổng số khám BHYT là 368.643 lượt, giảm 24% so với cùng kỳ; tổng số lượt điều trị nội trú là 42.002 lượt, giảm 1,63% so với cùng kỳ. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của người dân trên địa bàn tỉnh đạt 77,25 %; đạt 19,5 giường bệnh/vạn dân, vượt kế hoạch; đạt 8,04 bác sỹ/vạn dân. Các cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo tốt việc trực và điều trị bệnh; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, giám sát dịch bệnh hiệu quả. Giám sát, hỗ trợ công tác phòng chống dịch tại các Trạm Y tế và Trung tâm Y tế các huyện, thành phố.

#### **4.5. Giảm nghèo và an sinh xã hội:**

Theo kết quả rà soát hộ nghèo cuối năm 2020 toàn tỉnh có 11.785 hộ, chiếm tỷ lệ 6,98%<sup>(42)</sup>. Trong đó, hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số là 8.128 hộ, chiếm 17,18% trên tổng số hộ dân tộc thiểu số; hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ 3.513 hộ, chiếm tỷ lệ 22,80% trên tổng số hộ dân tộc thiểu số tại chỗ. Qua đó, phối hợp các đơn vị, địa phương thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách liên quan đến hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp năm 2021 theo chuẩn nghèo mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông<sup>(43)</sup>.

Công tác đảm bảo an sinh xã hội luôn được tỉnh quan tâm, chú trọng thực hiện, trong đó công tác hỗ trợ các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, công tác trợ giúp cộng đồng được thực hiện đầy đủ, kịp thời<sup>(44)</sup>; tập trung chăm lo đời sống cho người có công, triển khai các hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân dịp Lễ, Tết... góp phần cải thiện và nâng cao đời sống Nhân dân, tạo chuyển biến tích cực trong công cuộc giảm nghèo trên địa bàn

<sup>41</sup> Trong đó: tuyến tỉnh/huyện là 418.588 lượt, tuyến xã là 148.863 lượt.

<sup>42</sup> số hộ nghèo giảm 5.343 hộ, tỷ lệ giảm 3,54% so với kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra

<sup>43</sup> Thời gian tổng rà soát từ ngày 01/9 đến 20/12/2021

<sup>44</sup> Thực hiện trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng cho 10.250 đối tượng bảo trợ xã hội; Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh tiếp nhận, nuôi dưỡng, quản lý tập trung 75 đối tượng bảo trợ xã hội, trực tiếp chăm sóc 53 người, gửi nuôi dưỡng tại Trung tâm Đắk Lắk 23 người; Hỗ trợ gạo cứu đói dịp tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021, trợ giúp 01 tháng cho 3.275 hộ, 12.947 khẩu, số gạo đề nghị hỗ trợ là 194.205kg, hỗ trợ cứu đói giáp hạt năm 2021 cho 4.168 hộ, 16.954 khẩu, số gạo đề nghị hỗ trợ là 284.280kg; Hỗ trợ quà Tết cho hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng bảo trợ xã hội với tổng kinh phí 2.749.200.000 đồng...Tổ chức thăm, tặng 15.626 suất quà và 160 học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán và tháng hành động vì trẻ em. Tổ chức tặng 300 suất học bổng trị giá 300 triệu đồng cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại 3 huyện: Đắk Mil, Krông Nô, Cư Jút do Tập đoàn công nghiệp Viễn Thông Quân đội VietTel tài trợ thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam...

tỉnh. Triển khai thực hiện mô hình cung cấp, kết nối dịch vụ trợ giúp chăm sóc sức khỏe, giáo dục, trợ giúp pháp lý và các dịch vụ cơ bản cho trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt..

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg: Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đã phê duyệt danh sách hỗ trợ cho 11.772 đối tượng với tổng dự toán kinh phí hỗ trợ là 1.535.720.000 đồng. Đến nay, đã giải ngân cho 03 đơn vị vay vốn trả lương cho 58 người lao động, với tổng số tiền là 518.830.000 đồng; chi hỗ trợ cho các đối tượng khác 11.380 đối tượng, với tổng số tiền là 442.170.000 đồng. Ban hành 1.546 Quyết định hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động với tổng số tiền 19.717.910.906 đồng. Ban hành 14 Quyết định hỗ trợ học nghề cho người lao động với tổng số tiền 69.999.800 đồng.

Tổ chức Lễ phát động chương trình “Đồng hành cùng Phụ nữ biên cương” giai đoạn 2021-2025, tại buổi lễ có 9 đơn vị tặng 15 mô hình sinh kế, 25 suất học bổng, 01 suất “Mái ấm tình thương”, 06 suất quà với tổng trị giá 162 triệu đồng<sup>(45)</sup>; Tiếp tục hỗ trợ chương trình “Nâng bước em tới trường” cho 62 cháu học sinh với tổng số tiền hỗ trợ là 186 triệu đồng. Mô hình “Bò giống cho người nghèo nơi biên giới” đã và đang phát huy hiệu quả giúp 71 hộ nghèo phát triển kinh tế gia đình. Ngoài ra, nhằm huy động nguồn lực từ các cá nhân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm để giúp đỡ nhiều hơn nữa các hoàn cảnh khó khăn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức chương trình “*Lan tỏa yêu thương*”, thông qua chương trình này đã huy động số tiền hơn 1,5 tỷ đồng để giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh.

Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 11,11% vượt 0,61% so với kế hoạch giao.

#### **4.6. Đào tạo lao động và giải quyết việc làm:**

Trong 9 tháng đầu năm, số lao động được tạo việc làm mới và việc làm tăng thêm là 13.634 lượt người, đạt 75,74% so với kế hoạch năm, tăng 5,47 % so với cùng kỳ, trong đó số lao động được tạo việc làm mới và việc làm tăng thêm trong nước là 13.482 lượt người, chiếm 98,88% tổng số lao động được tạo việc làm; Số lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng là 152 lao động, đạt 76% kế hoạch năm, tăng 35,7% so với cùng kỳ, chiếm 1,1% tổng số lao động được tạo việc làm, chủ yếu tại thị trường Nhật Bản, Đài Loan.

Trong 9 tháng đầu năm, tổ chức đào tạo nghề nghiệp cho 3.639 người đạt 90,97% kế hoạch, trong đó: 820 người trình độ trung cấp<sup>(46)</sup>; 2.819 người trình độ sơ cấp và thường xuyên dưới 03 tháng (*theo hình thức xã hội hóa nghề lái xe ô tô*). Tổ chức tư vấn về chính sách pháp luật lao động, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động và tuyên truyền hỗ trợ định hướng nghề nghiệp cho 2.670 lượt người; giới thiệu việc làm thành công cho 53 lượt lao động.

<sup>45</sup> Riêng các đơn vị Bộ đội biên phòng tỉnh tặng 05 mô hình sinh kế trị giá 29 triệu đồng.

<sup>46</sup> tiếp tục đào tạo các khóa đã tuyển sinh năm 2019, 2020 tại: trường CĐCĐ Đắk Nông 580 người; Trường trung cấp KT-KT Phương Nam 240 người

Từ đầu năm đến nay, từ nguồn vốn hỗ trợ cho vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm và nguồn ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay giải quyết việc làm đã xét duyệt cho vay 2.232 dự án với số tiền cho vay 78,518 tỷ đồng, chủ yếu cho vay trực tiếp người lao động. Hỗ trợ tạo việc làm thêm cho khoảng 2.232 lao động.

#### **4.7. Phát triển khoa học công nghệ:**

Trong 9 tháng đầu năm 2021, trên địa bàn tỉnh đã triển khai 27 nhiệm vụ khoa học công nghệ, trong đó có 4 nhiệm vụ cấp quốc gia, 22 nhiệm vụ cấp tỉnh và 01 nhiệm vụ phối hợp. Việc triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ tập trung bám sát định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, trong đó hướng tới khai thác các thế mạnh của địa phương, đặc biệt vấn đề về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ nông sản là sản phẩm chủ lực của tỉnh; đa dạng hóa các sản phẩm thực phẩm; bảo tồn, phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn dược liệu của địa phương; vấn đề khai thác, phát triển tiềm năng du lịch...

Đặt hàng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét phê duyệt 04 nhiệm vụ, trong đó: 01 nhiệm vụ “Nghiên cứu cơ sở khoa học và giải pháp phát triển du lịch bền vững tại Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông” đã được phê duyệt; 03 nhiệm vụ đang được xem xét cho triển khai trong năm 2022, gồm: Nhiệm vụ “Nghiên cứu thiết kế, chế tạo, hệ thống máy, thiết bị sử dụng công nghệ tiên tiến phục vụ chế biến mứt ca tại Đắk Nông và vùng Tây nguyên”, nhiệm vụ “Nghiên cứu giải pháp khoa học và công nghệ trong bảo quản và chế biến sau thu hoạch quả chanh dây góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững tại tỉnh Đắk Nông và khu vực Tây Nguyên” và nhiệm vụ “Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật quản lý bệnh virus hại chanh dây và xây dựng mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ chanh dây tại tỉnh Đắk Nông”.

Tổ chức triển khai thực hiện các dự án thuộc chương trình “Hỗ trợ ứng dụng chuyên gia tiên bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”. Hiện đang triển khai thực hiện 04 dự án và 04 dự án mở mới bắt đầu thực hiện từ năm 2022 đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt danh mục. Các dự án thuộc Chương trình chủ yếu tập trung hỗ trợ ứng dụng, chuyên gia các tiên bộ khoa học và công nghệ, đào tạo phát triển đội ngũ cán bộ cơ sở, nâng cao năng lực ứng dụng khoa học và công nghệ của người dân, các dự án có sự tham gia của các doanh nghiệp với vai trò là hạt nhân trong chuỗi giá trị sản xuất hàng hóa, tạo sinh kế cho người dân để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

**4.8. Báo chí, phát thanh và truyền hình:** Các cơ quan báo chí, phát thanh và truyền hình luôn chủ động bám sát các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và định hướng nội dung tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để tổ chức tuyên truyền có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch; tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của

Đảng, các nghị quyết Hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XIII; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong đó đã tổ chức chương trình tọa đàm “Khát vọng và niềm tin của một nhiệm kỳ” với chủ đề “Tạo bước đột phá, đưa Đắk Nông phát triển nhanh, bền vững”. Ngoài ra, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh còn quan tâm thực hiện tuyên truyền trên nền tảng công nghệ số, internet (thành lập Tổ Truyền thông số) nhằm cập nhật kịp thời những tin, bài phản ánh tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh đến với đông đảo nhân dân, đồng thời quảng bá tiềm năng kinh tế, giới thiệu về mảnh đất, con người tỉnh Đắk Nông đến khắp các tỉnh, thành trên cả nước và các nước trên thế giới góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh.

## **5. Về bảo vệ môi trường, cải cách hành chính, tư pháp và nội chính**

### **5.1. Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:**

Các cấp, các ngành và UBND các huyện, thành phố đã tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp giải quyết những tồn tại, khó khăn trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, phát triển quỹ đất, công tác bảo vệ môi trường và một số vấn đề vướng mắc của địa phương, doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Trong 9 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chương trình số 24-CTr/TU ngày 27/8/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về quản lý, bảo vệ, khai thác hiệu quả tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2025; trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết bổ sung Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh năm 2021; ban hành 21 Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất; 01 Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất; 02 Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền sử dụng đất khi giao đất. Hỗ trợ, hướng dẫn, xử lý vướng mắc trong thực hiện giải phóng mặt bằng, cho thuê đất thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tổ chức triển khai công tác lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện.

Báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết quả thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Báo cáo kết quả kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trong lĩnh vực chăn nuôi heo trên địa bàn tỉnh; Tình hình triển khai Kế hoạch bảo vệ nguồn nước hồ Gia Nghĩa, hồ Đắk R’tih; Kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng “Đề án Tổng thể thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”. Thành lập đoàn kiểm tra, giám sát, hướng dẫn đối với công tác phân loại, thu gom, lưu giữ, chuyển giao và xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải y tế phát sinh do dịch bệnh tại các khu vực cách ly tập trung, bệnh viện dã chiến và cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Tổ chức kiểm tra, rà soát thực tế tình hình khắc phục các tồn tại, vi phạm hoạt động khoáng sản và công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

**5.2. Công tác cải cách hành chính:** Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 trên 06 lĩnh vực cải cách với 77 hoạt động cụ thể, trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã chủ động xây dựng các kế hoạch cụ thể để triển khai công tác CCHC năm 2021. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường thực hiện công tác CCHC trong thời gian tới<sup>(47)</sup>. Hệ thống dịch vụ công trực tuyến tích hợp ứng dụng một cửa điện tử liên thông của tỉnh được triển khai cho toàn tỉnh bao gồm: 18/18 sở, ngành tập trung tại Trung tâm Hành chính công của tỉnh; 08/08 UBND huyện, thành phố; 71/71 xã, phường, thị trấn. Thực hiện 06 cuộc kiểm tra đột xuất việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

### **5.3. Tổ chức bộ máy nhà nước:**

Thành lập và kiện toàn 33 tổ chức phối hợp liên ngành; điều chỉnh nhân sự 09 tổ chức phối hợp liên ngành; phê duyệt Điều lệ hoạt động của 05 tổ chức quỹ. Điều chỉnh Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường học trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, giai đoạn 2019 - 2021; điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Quyết định 462/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của UBND tỉnh.

Trên cơ sở Bộ Nội vụ giao biên chế năm 2021 cho tỉnh Đắk Nông là 1.915 biên chế hành chính (*giảm 29 biên chế so với năm 2020*); số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Đắk Nông là 13.284 người (*giảm 258 biên chế so với năm 2020*); biên chế các Hội 103 biên chế. UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 và Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 phê duyệt số biên chế được giao tại tỉnh giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Đắk Nông năm 2021. Hiện nay, Số biên chế công chức hành chính của tỉnh có mặt đến thời điểm 30/3/2021 là 1.792 biên chế, số biên chế chưa sử dụng là 123 biên chế; số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập có mặt tại thời điểm 30/3/2021 là 12.915 người, số biên chế chưa sử dụng là 369 người.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch biên chế công chức hành chính năm 2022 và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Đắk Nông năm 2022, trình Bộ Nội vụ xem xét phê duyệt<sup>(48)</sup>.

Thực hiện tinh giản biên chế hành chính, sự nghiệp của tỉnh theo kế hoạch và phấn đấu đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% so với biên chế được giao năm 2015. Số lượng thực hiện tinh giản biên chế 9 tháng đầu năm là 31 trường hợp.

**5.4. Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng:** Trong 9 tháng đầu năm, ngành Thanh tra đã triển khai 20 cuộc thanh tra trách nhiệm tại 22 đơn

<sup>47</sup> Công văn số 192/UBND-NCKSTT ngày 12/01/2021 về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Báo cáo số 24-BC/TU ngày 22/12/2020. Công văn số 918/UBND-NCKSTT ngày 01/3/2021 về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác CCHC. Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) cấp tỉnh năm 2021; Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2021.

<sup>48</sup> Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 04/5/2021 và Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 27/5/2021

vị<sup>(49)</sup>. Thực hiện 63 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 593 tổ chức, cá nhân trên các lĩnh vực, phát hiện 264 tổ chức, cá nhân có sai phạm về kinh tế<sup>(50)</sup>. Ban hành 230 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân với số tiền 846,2 triệu đồng; chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra 02 vụ việc<sup>(51)</sup>. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra công vụ để phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời hành vi gây phiền hà, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp. Khởi tố 02 vụ 03 bị can về hành vi tham ô tài sản, 01 vụ 01 bị can về hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; thu giữ 170 triệu đồng.

**5.5. Công tác tiếp dân, xử lý khiếu nại, tố cáo:** Trong 9 tháng đầu năm, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 2.107 lượt với 2.441 công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh<sup>(52)</sup>; tiếp nhận và xử lý 3.520 đơn tố cáo, khiếu nại<sup>(53)</sup>; thụ lý giải quyết 53 vụ việc khiếu nại<sup>(54)</sup>, 11 vụ việc tố cáo<sup>(55)</sup>. Nhìn chung, tình hình tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại trên địa bàn tỉnh tăng hơn so với cùng kỳ. Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy nhanh tiến độ, xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, vượt cấp còn tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh. Trong tổng số 18 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phức tạp, đông người, tồn đọng, kéo dài, đã có 10 vụ việc được thực hiện đến kết quả cuối cùng, còn 8/18 vụ việc đang tiếp tục được xem xét, giải quyết<sup>(56)</sup>.

**5.6. Công tác tư pháp:** Ban hành Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND và UBND tỉnh hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2020<sup>(57)</sup> để phục vụ cho việc áp dụng và thực thi pháp luật tại địa phương. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được đa dạng hóa về nội dung, đặc biệt trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026<sup>(58)</sup>. Ban

<sup>49</sup> Đã ban hành 15 kết luận thanh tra; phát hiện sai phạm trong việc chấp hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn quy định với số tiền 4.113,8 triệu đồng, đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.078,9 triệu đồng.

<sup>50</sup> Với số tiền là 5.728,8 triệu đồng, đã kiến nghị thu hồi nộp Ngân sách với số tiền 625 triệu đồng.

<sup>51</sup> (1) Cấp GCN quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân chồng lên diện tích 12.000 m<sup>2</sup> thuộc khu công nghiệp Đắk Ha, huyện Đắk Glong; (2) hộ gia đình ông Hoàng Xuân Thành lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm dụng 442,0m<sup>2</sup>, ông Bùi Trọng Hoàn lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm dụng 240,0m<sup>2</sup> của Công ty Cổ phần quản lý sửa chữa đường bộ Đắk Nông.

<sup>52</sup> Tiếp thường xuyên 1.797 lượt với 1.979 người, tiếp định kỳ và đột xuất của thủ trưởng các cấp là 310 lượt với 462 người.

<sup>53</sup> Khiếu nại 167 đơn; tố cáo 175 đơn; kiến nghị, phản ánh: 3.178 đơn.

<sup>54</sup> 38 vụ việc phát sinh trong kỳ, 15 vụ việc kỳ trước chuyển qua, đã giải quyết xong 42 vụ khiếu nại.

<sup>55</sup> 08 vụ phát sinh trong kỳ; 03 vụ kỳ trước chuyển qua, đã giải quyết xong 07 vụ tố cáo.

<sup>56</sup> 1) Kiến nghị của Công ty TNHH MTV Cà phê Đắk Nông trả lại 775 ha đất tại Nông trường Đắk Ngo; (2) Kiến nghị của 172 hộ dân xã Năm N'Đir và xã Năm Nung, huyện Krông Nô đề nghị trả lại đất tại các Tiểu khu 600, 601 và 1289; (3) Kiến nghị của nhóm hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ xã Đắk Ngo, Tuy Đức về việc cấp đất sản xuất, đất ở do bị Đoàn 12 của tỉnh và huyện Tuy Đức cưỡng chế thu hồi đất tháng 4/2011; (4) Tố cáo, kiến nghị của Công ty TNHH ĐTTM Long Sơn; (5) Kiến nghị trả lại đất của nhóm 20 hộ dân tại xã Đắk Ngo, xã Quảng Trực liên quan đến Dự án của DNTN Phạm Quốc; (6) Kiến nghị của nhóm các hộ liên kết trồng cà phê với Công ty cà phê Tuy Đức; (7) Kiến nghị của một số hộ dân xã Đắk Plao, huyện Đắk Glong tại Công trình Thủy điện Đồng Nai 3; (8) Kiến nghị của các hộ dân xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp về xem xét việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất bằng tiền liên quan đến Dự án Nhà máy Alumin Nhân Cơ.

<sup>57</sup> Có 57 văn bản hết hiệu lực toàn bộ và 11 văn bản hết hiệu lực một phần.

<sup>58</sup> Tổ chức được 17 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật để phục vụ cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 cho hơn 1.200 lượt người tham dự, cấp phát gần 100.000 tài

hành Kế hoạch triển khai thực hiện các các nội dung trình tại Kỳ họp thứ 02 HĐND tỉnh khóa IV. Tiến hành điều tra khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất năm 2021 với 903 lượt người tham gia khảo sát trực tuyến. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã dần chuyển hướng từ xây dựng pháp luật sang hoàn thiện pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật tại địa phương; công tác tự kiểm tra văn bản được thực hiện thường xuyên và trên nhiều lĩnh vực.

### **5.7. Công tác dân tộc và tôn giáo:**

Thực hiện tốt các chương trình, chính sách dân tộc, tổ chức thăm hỏi, tặng quà Tết đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được đưa ra, thay thế, bổ sung năm 2021, theo đó trên địa bàn tỉnh hiện có 295 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó nữ là 16 người, đây là cơ sở kết nối để thực hiện hiệu quả hơn các chính sách về dân tộc.

Trên địa bàn tỉnh có 03 tôn giáo số lượng tín đồ đông đang hoạt động, gồm: Công giáo, Tin lành và Phật giáo; với tổng số tín đồ khoảng 269.224 tín đồ (*chiếm khoảng 42,2% dân số của tỉnh*); ngoài ra, còn có đạo Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo và Hồi giáo (*sinh hoạt tại gia*); với 154 cơ sở tôn giáo; 306 chức sắc; 193 nữ tu, tu sỹ; 1.007 chức việc. Tình hình sinh hoạt của chức sắc, tín đồ các tôn giáo cơ bản ổn định, tuân theo quy định của pháp luật và chấp hành tốt công tác phòng chống dịch. Phối hợp giải quyết nhu cầu tôn giáo trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn quản lý các hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo tổ chức triển khai và hoàn thành công tác xác định thôn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn; xác định danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn; hoàn thiện dự thảo về chính sách hỗ trợ lãi suất, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chính sách giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số làm cơ sở cho việc thực hiện các chính sách dân tộc trong thời gian tới.

## **6. Về đảm bảo an ninh, quốc phòng và công tác đối ngoại**

### **6.1. Về đảm bảo quốc phòng, biên giới, nâng cao năng lực quốc phòng:**

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững ổn định. Trên tuyến biên giới, các lực lượng chức năng luôn tăng cường các hoạt động tuần tra, kiểm soát nhằm ngăn chặn các hoạt động phi pháp, vượt biên, xâm nhập và làm tốt công tác phòng chống dịch khu vực biên giới. Duy trì nghiêm túc sẵn sàng chiến đấu và tổ chức huấn luyện cho các đối tượng theo quy định. Các lực lượng tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện tốt Kế hoạch mở đợt cao điểm đấu tranh phòng, chống tội phạm, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả trên tuyến biên giới.

**6.2. Về đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông:** Bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội

phạm, góp phần giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường an ninh, an toàn, thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bảo đảm an toàn tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là bảo vệ an toàn tuyệt đối Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

a) Tình hình, công tác phòng, chống tội phạm về trật tự xã hội: Do chủ động triển khai quyết liệt các biện pháp công tác phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm, nên tội phạm về trật tự xã hội giảm 22,9% (68 vụ) so với cùng kỳ năm 2020. Trong 9 tháng xảy ra 228 vụ; làm chết 09 người, bị thương 62 người, thiệt hại 3,2 tỷ đồng.

b) Tình hình, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy: Tội phạm về ma túy còn diễn biến phức tạp, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc Mông. Bên cạnh đó tình trạng trồng cây có chứa chất ma túy vẫn còn xảy ra ở một số địa bàn. Phát hiện, bắt 142 vụ 231 đối tượng tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và 08 vụ trồng cây cần sa; thu giữ gần 05 bánh hêrôin và 1,29kg ma túy tổng hợp, hơn 6.048 cây cần sa, 04 súng tự chế.

c) Tai nạn giao thông: 9 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh xảy ra 50 vụ tai nạn giao thông làm 25 người chết, 39 người bị thương. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn tăng 02 vụ (50/48), số người chết giảm 10 người (25/35), số người bị thương tăng 9 người (39/30). Nguyên nhân do ý thức của người tham gia giao thông, chủ yếu do các lỗi: đi không đúng phần đường quy định, không chú ý, thiếu chú ý quan sát; qua đường, vượt xe và chuyển hướng không đúng quy định; không giữ khoảng cách an toàn; điều khiển xe ô tô mệt mỏi, dẫn đến ngủ gật, điều khiển xe không làm chủ tốc độ...

d) Cháy, nổ: xảy ra 07 vụ<sup>(59)</sup>, giảm 04 vụ so với cùng kỳ; thiệt hại 7 tỷ đồng. Do sự cố kỹ thuật 02 vụ, sự cố hệ thống điện 02 vụ, sơ xuất khi sử dụng lửa 01 vụ. Nổ: Xảy ra 01 vụ nổ mìn tự chế để đánh cá; làm bị thương 01 người.

**6.3. Về công tác đối ngoại:** Do ảnh hưởng dịch bệnh nên các chương trình hoạt động đối ngoại trong năm phải tạm dừng. Tuy nhiên, công tác đối ngoại, ngoại giao nhân dân với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia tiếp tục được củng cố và tăng cường; các cấp, các ngành thường xuyên chủ động trao đổi thông tin, nắm tình hình ngoại biên, biên giới, hỗ trợ các trang thiết bị, vật tư y tế, lương thực thực phẩm cho các cơ quan, địa phương của tỉnh bạn, nhất là phối hợp chặt chẽ trong công tác phòng chống dịch.

#### **\* Đánh giá chung:**

Dịch bệnh đã tác động đến mọi mặt của kinh tế - xã hội, nhất là sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống của nhân dân. Trước bối cảnh đó, thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy; UBND tỉnh đã tổ chức thành công, hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh; triển

<sup>59</sup> 03 vụ cháy xe ô tô, 01 vụ cháy nhà, 02 vụ cháy xưởng, 01 vụ cháy rẫy.



khai kịp thời, quyết liệt các biện pháp duy trì và thúc đẩy sản xuất kinh doanh; thực hiện hiệu quả các chế độ, chính sách về an sinh xã hội; kết quả một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội tăng so với cùng kỳ như: tốc độ tăng trưởng GRDP ước đạt 7,72%, cao hơn cùng kỳ; thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh được đảm bảo ổn định; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 90% dự toán, tăng 39% so với cùng kỳ; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công chung đạt khá (66,9%).

Bên cạnh một số kết quả đạt được nêu trên, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn rất nhiều khó khăn, thách thức, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội quan trọng còn thấp so với kế hoạch, cụ thể như sau:

- Do các tỉnh, thành phố phía Nam tiếp tục kéo dài thời gian giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ nên một số mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh tồn đọng, giá cả vẫn ở mức thấp đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân. Ngành dịch vụ, du lịch bị ảnh hưởng nặng bởi dịch bệnh dẫn đến các hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ lưu trú, ăn uống ngoài gia đình, các hoạt động vui chơi, giải trí, mua sắm, dịch vụ nhà hàng khách sạn giảm mạnh.

- Tốc độ thu ngân sách tuy có tăng nhưng chưa thật sự bền vững, chủ yếu xuất phát từ thuế phát sinh đột biến của một số doanh nghiệp. Công tác phối hợp ở các ngành, các cấp chính quyền chưa thực sự chặt chẽ, đồng bộ, chưa tạo điều kiện thuận lợi để khai thác tốt các khoản thu ngân sách nhà nước, nhất là các khoản thu từ đất đai, tài nguyên khoáng sản.

- Giải ngân vốn đầu tư công vẫn chưa đạt yêu cầu, chưa phát huy được vai trò thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Mặc dù các cơ quan chức năng đã tích cực, kịp thời triển khai các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư lớn trên địa bàn tỉnh nhưng tiến độ thực hiện một số dự án vẫn còn chậm so với tiến độ đã được phê duyệt, đặc biệt là các dự án điện gió, điện mặt trời; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư và hoàn thiện hồ sơ pháp lý, xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan vẫn chưa đạt hiệu quả.

- Kết quả thực hiện công tác thu hút đầu tư ngoài ngân sách còn hạn chế, nguyên nhân do công tác phối hợp giải quyết các vướng mắc của dự án để đảm bảo điều kiện chấp thuận chủ trương đầu tư còn chậm.

#### **IV. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 03 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

##### **1. Mục tiêu:**

- Phân đầu quyết liệt để đạt mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 08/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII về nhiệm vụ năm 2021; Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Trong đó, phân

đầu đạt mức tăng trưởng GRDP trên 7,18%; Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 2% trở lên; thu ngân sách đạt 3.000 tỷ đồng.

- Tập trung kiểm soát, đẩy lùi dịch bệnh Covid-19, phấn đấu hoàn thành tiêm chủng đạt miễn dịch cộng đồng trong thời gian sớm nhất.

- Quyết tâm giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 đã được giao từ đầu năm.

- Giữ vững ổn định chính trị xã hội; đảm bảo quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đặc biệt tại các khu vực trọng điểm, vùng biên giới. Triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp trấn áp tội phạm. Chủ động hội nhập quốc tế, mở rộng quan hệ đối ngoại, đặc biệt là với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm:**

Để phấn đấu đạt được mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, trong 3 tháng cuối năm, UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành tiếp tục tập trung thực hiện tốt công tác phòng, chống, kiểm soát dịch Covid-19, đồng thời, triển khai hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

### **2.1. Phấn đấu thực hiện thành công các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đề ra về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021:**

Rà soát, đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 15/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 08/12/2020 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2021 và Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Hoàn thành đúng tiến độ các nội dung chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh năm 2021.

### **2.2. Tập trung nguồn lực, ưu tiên cao nhất cho công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ tính mạng và sức khỏe Nhân dân:**

- Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương về các biện pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là; kiên trì, quyết liệt, bám sát thực tế và kịp thời khi có tình huống, kiểm soát có hiệu quả tình hình dịch bệnh, không để lây lan diện rộng. Giữ vững được ổn định để hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp được diễn ra trong trạng thái bình thường mới.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định phòng, chống dịch theo quy định tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Chấn chỉnh kịp thời đối với các đơn vị có biểu hiện lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, thiếu trách nhiệm, thực hiện không nghiêm các quy định, chỉ đạo về phòng, chống dịch.

- Yêu cầu mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phải rà soát, cập nhật, có các phương án, kịch bản phòng, chống dịch chặt chẽ, cụ thể phù hợp với thực tiễn và

sẵn sàng ứng phó hiệu quả với mọi tình huống dịch bệnh theo nguyên tắc 4 tại chỗ. Khẩn trương rà soát, thường xuyên kiểm tra đảm bảo các tiêu chí an toàn tại khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp.

- Chủ động xét nghiệm sàng lọc, phát hiện sớm người nhiễm trong cộng đồng theo hướng dẫn của Bộ Y tế để kịp thời triển khai cách ly, khoanh vùng, điều trị phù hợp. Chuẩn bị sẵn sàng các phương án đáp ứng nhanh, kịp thời với diễn biến dịch bệnh ngay khi phát hiện ca bệnh trong cộng đồng hoặc trong trường hợp số ca mắc tăng nhanh.

- Đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng ngừa Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên.

- Đảm bảo tốt các điều kiện sinh hoạt của nhân dân trong các khu vực cách ly, giãn cách xã hội; triển khai các giải pháp đảm bảo lưu thông hàng hóa hiệu quả, thông suốt, không gây tắc nghẽn thị trường cung ứng hàng hóa.

### ***2.3. Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh:***

- Kịp thời nắm bắt thông tin hoạt động sản xuất kinh doanh của hệ thống doanh nghiệp (trước mắt, rà soát các doanh nghiệp lớn về xuất nhập khẩu, kinh doanh du lịch, dịch vụ, các nhà máy chế biến công nghiệp lớn, có đông người lao động), phân tích làm rõ những khó khăn của doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Bám sát Nghị quyết của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch bệnh; đề kiến nghị Trung ương các điều kiện phù hợp với doanh nghiệp nội tỉnh; chuẩn bị tốt để hệ thống doanh nghiệp tỉnh được hưởng các gói kích cầu sau dịch của Chính phủ.

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xem xét, giải quyết thủ tục đầu tư cho các dự án theo đề xuất của doanh nghiệp; tuyệt đối không để chậm trễ, tồn đọng hồ sơ chưa giải quyết; chủ động báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết đối với các vấn đề vượt thẩm quyền. Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện cần thiết để thu hút nguồn lực đầu tư mới như: công tác quy hoạch; hạ tầng; công tác đào tạo nguồn nhân lực; đảm bảo về năng lượng; cải cách thủ tục hành chính. Chủ động nghiên cứu và triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư khôi phục, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Nâng cao tinh thần, thái độ, năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ ở vị trí thực thi chính sách; chấm dứt tình trạng quan liêu, nhũng nhiễu; phát huy tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp.

- Theo dõi, nắm bắt kịp thời các chủ trương của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về chỉ đạo các tổ chức tín dụng cơ cấu lại thời gian trả nợ, miễn giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, thúc đẩy cho vay mới để doanh nghiệp sản xuất kinh doanh. Hỗ trợ tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp và người dân bị thiệt hại do ảnh hưởng của dịch bệnh. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các TCTD thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu đã được phê duyệt, đặc biệt là việc thực hiện các giải pháp để nâng cao năng lực tài chính, chất lượng tín dụng, công tác quản trị, điều hành, kiểm soát, kiểm toán nội bộ.

#### **2.4. Tăng cường huy động nguồn thu, kiểm soát chặt chẽ chi tiêu:**

- Triển khai hiệu quả các giải pháp tăng thu ngân sách để đạt chỉ tiêu dự toán được giao là 2.750 tỷ đồng, phấn đấu thu đạt mức 3.000 tỷ đồng như nhiệm vụ được UBND tỉnh giao cho ngành Thuế, ngành Tài chính từ đầu năm.

- Đẩy mạnh thu hồi nợ đọng thuế; thanh tra, kiểm tra, chống thất thu. Các ngành, địa phương chủ động điều hành, đảm bảo chi trong dự toán, đúng mục tiêu đã được duyệt, hạn chế tối đa việc xin bổ sung dự toán.

- Rà soát quỹ đất công, bán đấu giá quyền sử dụng đất những khu đất đủ điều kiện; đối với các dự án thu hút đầu tư đang tổ chức đấu thầu, khẩn trương đẩy mạnh tiến độ giải phóng mặt bằng để giao đất cho nhà đầu tư, thu tiền sử dụng đất để tái đầu tư.

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp để khai thác nguồn thu từ khoáng sản, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước, phấn đấu vượt thu ở những lĩnh vực, ngành nghề mới, có điều kiện phát triển để bù đắp phần giảm thu do diễn biến bất lợi của thời tiết, dịch bệnh.

- Đẩy nhanh tiến độ chi ngân sách, khẩn trương hoàn tất các thủ tục, chứng từ để giải ngân đối với các chương trình, dự án, các gói mua sắm đã được bố trí kinh phí; tập trung chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, đề cao trách nhiệm cá nhân đối với người đứng đầu đơn vị.

#### **2.5. Về thương mại, dịch vụ và du lịch:**

- Bảo đảm đủ nguồn cung các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng của địa phương theo từng cấp độ diễn biến dịch bệnh theo Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 24/4/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Phương án bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu để ứng phó với dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, không để xảy ra tình trạng khan hiếm, đứt gãy nguồn cung trong mọi tình huống. Tăng cường huy động nguồn lực để cải tạo, nâng cấp, xây dựng hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên địa bàn tỉnh, để đảm bảo cung ứng hàng hóa, phục vụ nhân dân trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nhiệm vụ quản lý thị trường nhằm tăng cường kỷ cương, trật tự thị trường; ngăn chặn buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng; bảo đảm hàng hóa lưu thông thông suốt, không để xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa và tăng giá đột biến.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, chú trọng xúc tiến thương mại ngoài nước, giúp doanh nghiệp tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu. Tăng cường nắm bắt thông tin về tình hình thị trường xuất khẩu các mặt hàng nông sản, từ đó có kế hoạch hướng dẫn sản xuất, kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường sau tác động của dịch bệnh.

- Tập trung thu hút đầu tư các khu, điểm du lịch trọng điểm, có lợi thế tài nguyên nổi bật để tạo sức hút, sức cạnh tranh so với các điểm đến khác trong

khu vực. Khai thác hiệu quả những tiềm năng, lợi thế về tài nguyên du lịch trên nền tảng phát huy các lợi thế tự nhiên, các giá trị văn hóa - đặc trưng sinh thái bản địa gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông.

- Vận hành tốt các điểm di sản thuộc các tuyến du lịch Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, di tích lịch sử đã được trùng tu, phục dựng để trở thành những điểm đến tham quan, du lịch di sản hấp dẫn của tỉnh.

**2.6. Về công tác giáo dục và đào tạo:** Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng các phương án, kịch bản, kế hoạch dạy học cụ thể để vừa đảm bảo đúng tiến độ vừa đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về kiến thức cho học sinh vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch. Triển khai công tác năm học 2021-2022 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng trường chuẩn gắn với xây dựng nông thôn mới và phù hợp với các quy định mới của Trung ương. Tăng cường công tác vận động học sinh trở lại trường, không để học sinh bỏ học; tăng cường công tác phổ cập giáo dục, duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục các cấp.

**2.7. Về công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội:**

- Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm của Trung tâm Dịch vụ việc làm; tăng tần suất, nâng cao chất lượng hoạt động của các phiên giao dịch việc làm. Thực hiện có hiệu quả các dự án vay vốn giải quyết việc làm, chính sách tín dụng ưu đãi để phát triển kinh tế, tạo việc làm. Nắm bắt được tình hình sử dụng lao động của các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh cả về số lượng doanh nghiệp và tình hình chấp hành pháp luật lao động của doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ ưu đãi của nhà nước; tăng cường các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức toàn xã hội trong việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

**2.8. Về văn hóa, thể dục thể thao:** Xây dựng Kế hoạch tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch và du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông đến năm 2025. Phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, bản địa; từng bước hoàn thiện thể chế, thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở và sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có. Xây dựng hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể về nghề thủ công truyền thống nghệ thuật dệt, trang trí hoa văn truyền thống của dân tộc M'Nông, trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào di sản cấp quốc gia. Tổ chức sưu tầm, nghiên cứu, bảo tồn và phát huy các loại hình di sản văn hoá phi vật thể có nguy cơ thất truyền của các dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổ chức và tham dự các hội thao, giải thi đấu theo kế hoạch, phân đấu đạt thành tích cao.

### **2.9. Về phát triển khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông:**

- Tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; Thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và ở các ngành, địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng hoạt động truyền thông, báo chí phục vụ nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; kịp thời chấn chỉnh và xử lý các vi phạm trong hoạt động báo chí, truyền thông theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 12/5/2021.

- Phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam thường trú tại Miền Nam (VTV9) sản xuất chương trình Ký sự truyền hình “Sắc màu Đắk Nông”, phim tài liệu: “Đắk Nông - Tiềm năng, thu hút và phát triển” phát sóng vào dịp Tết Nguyên đán năm 2022.

- Đăng ký bảo hộ sản phẩm, chỉ dẫn địa lý... đối với các sản phẩm chủ lực, thế mạnh, đặc trưng của tỉnh.

**2.10. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường:** Tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đấu giá quyền sử dụng đất, tạo quỹ đất sạch; đề xuất phương án tháo gỡ vướng mắc đối với việc thực hiện các dự án đầu tư trên đất đã được quy hoạch khoáng sản theo chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đấu giá quyền sử dụng đất, nhất là đối với các dự án điện gió trên địa bàn huyện Đắk Song, dự án khai thác bauxit Nhân Cơ, đất thu hồi từ các nông, lâm trường. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra xử lý các vi phạm về lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản theo quy định, đảm bảo kế hoạch đã đề ra, nhất là các điểm nóng về ô nhiễm môi trường có đơn thư khiếu nại, kiến nghị của người dân hoặc phản ánh từ báo chí.

**2.11. Về cải cách hành chính, tư pháp và nội chính, dân tộc và tôn giáo:** Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tập trung cải cách thủ tục hành chính, quyết liệt cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Nghiêm túc triển khai có kết quả tốt các chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phát huy vai trò trong công tác tham mưu theo quy định, đặc biệt là trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xử lý vi phạm hành chính và các vấn đề có liên quan về pháp lý khác để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương. Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc và tôn giáo.

**2.12. Giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí:** Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường công tác nắm bắt tình hình khiếu nại, tố cáo để kịp thời tham mưu xử lý những vụ việc mới phát sinh, không để trở thành điểm nóng; thực hiện tốt các giải pháp xử lý, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phức tạp, tồn đọng, kéo dài, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng

của công dân. Tiếp tục triển khai đầy đủ, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra để phát hiện, phòng ngừa, xử lý kịp thời, kiểm soát kết quả thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, đặc biệt xử lý tồn tại các dự án nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### **2.13. Về công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại:**

- Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đặc biệt tại các khu vực trọng điểm, vùng biên giới. Tập trung thực hiện tốt các nội dung chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 06/9/2021 về tăng cường lãnh đạo xây dựng khu vực phòng thủ trong tình hình mới.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp trấn áp tội phạm, nhất là phòng, chống tội phạm về ma túy, góp phần giảm tỉ lệ tội phạm. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 403/KH-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045, góp phần kiểm chế và giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí.

- Đẩy mạnh mở rộng quan hệ hợp tác phát triển kinh tế với tỉnh Mondulakiri, Vương quốc Campuchia phù hợp với tình hình dịch bệnh.

**2.14. Về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công năm 2022:** Các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2022 và Kế hoạch đầu tư công năm 2022.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 9 tháng đầu năm; phương hướng nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2021 trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành và địa phương khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế và tổ chức thực hiện nhiệm vụ 3 tháng còn lại của năm 2021 theo phương hướng đã đề ra./

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan TW đóng chân trên địa bàn tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Văn Mười**

7

